

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số: 24/2020/HS-ST
Ngày: 12-02-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Anh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Cải

Bà Vương Thị Minh Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Thành - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Tuấn xx, sinh năm 1996 tại tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú: Thôn C, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Anh Q và bà Hoàng Thị P; vợ: Trần Thị C và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24-12-2014 Phòng PC68 Công an tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính 7.500.000 đồng về hành vi “Vận chuyển hàng cấm”; bị tạm giữ từ ngày 02-12-2019 sau đó chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam; có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Đức C, sinh năm 1993; nơi cư trú: Số xxx đường Đ, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 28-8-2019, sau khi đã uống rượu, Trần Tuấn xx (không có giấy phép lái xe theo quy định) một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu

HONDA, kiểu dáng BLADE, màu sơn trắng, BKS 90B2-xxx đi trên đường T, thành phố N theo hướng từ đường Hoàng Hoa Thám về đường Phan Bội Châu, trong điều kiện: Thời tiết khô ráo, trời tối, có ánh sáng đèn cao áp, tầm nhìn không bị che khuất; đường Trần Đăng Ninh là đường hai chiều, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, có vạch sơn trắng kẻ đứt đoạn giữa đường để chia đường thành hai chiều riêng biệt. Tuấn xx điều khiển xe mô tô đi với vận tốc khoảng 70-80 km/h. Khi đến đoạn đường cong khu vực trước cửa nhà số xx đường T, phường T, thành phố Nam Định (khu vực đối diện với cổng ga Nam Định), do chủ quan đường vắng nên Tuấn xx đã điều khiển xe mô tô đi vào đoạn đường vòng mà không giảm tốc độ, đi lấn sang chiều đường ngược chiều khoảng 02 mét.

Tại thời điểm này, anh Vũ Trọng N, sinh năm 1962; trú tại: xx đường T, phường T, thành phố N một mình điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA, kiểu dáng PICANTO, màu sơn bạc, BKS 18A-xxx dừng tại vị trí sát mép vỉa hè trước cửa số nhà 10 đường Trần Đăng Ninh đầu xe hướng về đường Hoàng Hoa Thám. Khi Tuấn xx điều khiển xe đi đến trước cửa số nhà 10 đường Trần Đăng Ninh và ngang giữa xe ô tô BKS 18A-xxx thì cùng lúc anh Nguyễn Đức C, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Số xx đường Đ, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu MAJESTY, màu sơn xanh, BKS 17H8-xxx đi ngược chiều với Tuấn xx với vận tốc khoảng 40km/h, cách vạch sơn kẻ giữa đường khoảng 02 mét. Do Tuấn xx đang đi với tốc độ cao, đi vào đoạn đường cong mà không giảm tốc độ và đi lấn sang đường ngược chiều nên phần má lốp bánh trước, cạnh vành bánh trước, càng xe bánh trước, cần số, giá đỡ chân người lái bên trái của xe mô tô BKS 90B2-xxx do Tuấn xx điều khiển va chạm vào phần lốp bánh trước, cạnh vành bánh trước, càng xe, đầu trục bánh trước, vỏ động cơ, cần số bên trái của xe mô tô BKS 17H8-xxx do anh C điều khiển. Sau khi xảy ra va chạm, Tuấn xx và xe mô tô BKS 90B2-xxx bị ngã đổ ra mặt đường; xe mô tô do anh C điều khiển bị đổ sang bên phải (theo hướng anh C đi) làm phần đầu móm tay phanh, đầu móm tay lái bên phải va chạm với phần thành thùng, chắn đà phía sau bên trái xe ô tô BKS 18A-xxx nên anh C và xe mô tô BKS 17H8-xxx bị hất ngược sang bên trái ngã đổ ra đường.

Hậu quả:

Anh Nguyễn Đức C bị chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt.

Trần Tuấn xx bị rách da vùng mặt, xây xát đầu gối hai bên.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nam Định đã chủ trì cùng các ngành hữu quan tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện liên quan, tiến hành xác minh, điều tra theo quy định của pháp luật.

Ngày 08-9-2019, Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định có bản kết luận pháp y về hóa pháp số 06/19/HP, kết luận: Nồng độ cồn trong máu thu giữ của Trần Tuấn xx là 191,4mg/100ml.

Ngày 21-10-2019, Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định có bản kết luận pháp y về thương tích số 220/19/Tgt, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Nguyễn Đức C là 72%; cơ chế hình thành vết thương: Vùng đầu người bệnh va đập với vật cứng gây thương tích.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Trần Tuấn xx bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định truy nã. Ngày 02-12-2019, Trần Tuấn xx đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra đầu thú. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Trần Tuấn xx đã khai nhận hành vi của bản thân như trên.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ việc xảy ra, Trần Tuấn xx đã đến thăm hỏi, thỏa thuận và bồi thường cho anh Nguyễn Đức C số tiền 110.000.000 đồng. Anh C đã nhận đủ số tiền trên và có đơn đề nghị xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Trần Tuấn xx.

Do xe ô tô BKS 18A-032.10 bị hư hỏng nhẹ nên chủ sở hữu là anh Vũ Trọng N không yêu cầu Trần Tuấn xx và Nguyễn Đức C phải bồi thường.

Về vật chứng của vụ án:

01 xe mô tô BKS 90B2-xxx, 01 xe ô tô BKS 18A-xxx thu giữ trong vụ án, sau khi điều tra, xác minh Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu gồm: Trần Tuấn xx, anh Vũ Trọng N.

01 xe mô tô BKS 17H8-xxx là của chị Hoàng Thị Th, sinh năm 1972; trú tại: Số xxx đường Đ, phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định (là mẹ đẻ anh Nguyễn Đức C). Chị Th khai mua chiếc xe mô tô trên khoảng cuối năm 2005 với giá khoảng 6.000.000 đồng. Chị Th đã nhận lại chiếc xe mô tô trên và không có ý kiến gì; không yêu cầu bồi thường về việc hư hỏng của chiếc xe mô tô này.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSNDTPND ngày 07-01-2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định đã truy tố Trần Tuấn xx về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Tuấn xx thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo bị truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Trần Tuấn xx tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Do đó Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Tuấn xx phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2

Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Trần Tuấn xx từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Trần Tuấn xx nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Khoảng 21 giờ 50 phút, ngày 28-8-2019 Trần Tuấn xx không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô BKS 90B2-xxx đi trên đường T, thành phố N theo hướng từ đường H về đường Phan Bội Châu, trong tình trạng nồng độ cồn trong máu vượt quá 50mg/100ml, khi đi đến đoạn đường trước cửa nhà số 10 đường T, phường T, thành phố Nam Định là đoạn đường vòng nhưng Tuấn xx không giảm tốc độ và đi lấn sang đường ngược chiều nên đã xô vào xe mô tô BKS 17H8-xxx do anh Nguyễn Đức C điều khiển đi theo chiều ngược lại làm anh Cường bị tổn thương cơ thể 72%.

Hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp, bản kết luận pháp y về thương tích và lời khai của người làm chứng, thấy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Tuấn xx phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điều 260 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tình tiết định khung:*

Hành vi của bị cáo Trần Tuấn xx đủ yếu tố cấu thành định khung quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

4.1. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

4.2. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; sau khi gây án bị cáo đã ra đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại; người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

4.3. Về hình phạt:

Trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đối chiếu với các quy định của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, xâm phạm tính mạng của người khác. Việc đưa bị cáo ra xét xử và áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm xâm phạm an toàn giao thông nói chung.

Xét bị cáo Trần Tuấn xx có ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; vì vậy cho bị cáo hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như đề nghị của kiểm sát viên là có căn cứ.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Xét không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Về phần dân sự*: Bị cáo và người bị hại đã thoả thuận giải quyết xong vấn đề dân sự vì vậy vấn đề dân sự không xem xét giải quyết.

[7] *Án phí Hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Tuấn xx phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Trần Tuấn xx 18 (mười tám) tháng tù.

- Thời hạn tù tính từ ngày 02-12-2019.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Trần Tuấn xx phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật thi hành án Dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, Điều 7, Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Nam Định;
- Chi cục Thi hành án DS TP. Nam Định;
- Công an TP Nam Định;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Mai Anh